

Bản án số: **124/2022/HSST**
Ngày: 15/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Công Thành
Ông Nguyễn Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Giang - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/TLST-HS ngày 21/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST-HS ngày 21/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Quang Q, sinh năm 1996; HKTT: Thôn L, xã L, huyện M, TP.Hà Nội; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Phạm Quang H và con bà Nguyễn Thị A; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 31/2013/HSST ngày 24/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản và 36 tháng tù về tội Cướp tài sản, tổng hợp hình phạt chung là 78 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2018 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn L, sinh năm 1987; HKTT: Thôn L, xã L, huyện M, TP.Hà Nội; Trình độ văn hoá: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: V Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 41/2017/HSST ngày 28/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma Yy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2019 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn L:** Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt).

- **Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Xuân X, sinh năm 2002; HKTT: Xã P, huyện C, TP.Hà Nội. (Có mặt).

+ Anh Vũ Ngọc Y, sinh năm 1983; HKTT: Xã P, huyện L, tỉnh Bắc Ninh. (Có đơn xin vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1974; HKTT: Xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, TP.Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt).

- **Nguyên đơn dân sự:** Công ty cổ phần đầu tư và phát triển địa ốc thành phố Hoàng Gia; Địa chỉ: Số 72A, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Lê Phương - Tổng Giám đốc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang Q và Phạm Văn L không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, nghiện ma túy nên đã rủ nhau đi trộm cắp xe máy để lấy tiền tiêu sài. Q sau đó đã tự chế 01 tay công và 03 đầu văm để làm công cụ trộm cắp xe máy và giao cho L 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng (số khung: RLCS5C640BY534204, số máy: 5C64-534209), không biển kiểm soát của mình để chở Q đi trộm cắp xe máy. Từ ngày 21/3/2022 đến ngày 26/3/2022, Phạm Quang Q và Phạm Văn L đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng trưa ngày 21/3/2022, Phạm Văn L điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, không biển kiểm soát chở Phạm Quang Q đến

khu vực trước cửa Trung tâm thương mại khu đô thị Vinhomes Smart city, Tây Mỗ thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29X1-814.79 của anh Nguyễn Xuân X (SN 2002, HKTT: Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội) để không có người trông giữ nên L dừng xe lại và đứng cạnh giới để Q vào dùng vạm phá khóa phá ổ khóa xe và trộm cắp chiếc xe máy trên sau đó cùng Q bỏ đi và mang xe máy về nhà Q tại Lê Thanh, Mỹ Đức, Hà Nội cất giấu. Đến ngày 22/3/2022, Q đăng bán xe trên nhóm “Mua bán xe không giấy” và bán xe cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe Mỹ Đình với giá 4.500.000 đồng. Trước khi bán xe, Q đã tháo BKS: 29X1-814.79 và lắp vào chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius không đeo BKS của mình để sử dụng. Số tiền bán xe, Q cho L 200.000 đồng để L mua ma Yy về sử dụng, số tiền còn lại Q đã tiêu sài cá nhân hết. Vật chứng không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/3/2022, Phạm Quang Q gọi điện thoại cho Phạm Văn L từ số 0335.157.169 của Q và hẹn L ra khu vực đường Nguyễn Chí Thanh để đón Q đi xuống khu đô thị Vinhomes Smart city, Tây Mỗ để trộm cắp tài sản. L sau đó điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đeo BKS: 29X1-814.79 (là biển số xe của xe Honda Wave Alpha do L và Q trộm cắp ngày 21/3/2022) đi đón Q và chở Q đi đến khu vực Trung tâm thương mại trong khu đô thị Vinhomes Smart city thì phát hiện thấy có nhiều xe máy để ở dưới lòng đường nhưng không có bảo vệ trông giữ, Q bảo L quay xe lại đi ngược chiều về khu vực để xe và dùng đồ xe cùng chiều với đường để cảnh giới còn Q đi vào trong dùng vạm mang sẵn phá khóa trộm cắp chiếc xe máy màu trắng nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29G1-972.69 của anh Vũ Ngọc Y (SN 1983, HKTT: Phú Hòa, Lương Tài, Bắc Ninh). Khi Q vừa phá khóa xong và đang dắt xe ra khỏi vị trí để xe thì bị lực lượng Công an và bảo vệ khu đô thị phát hiện bắt quả tang và đưa Q cùng L về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29G1-972.69; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đeo BKS 29X1-814.79; 01 vạm phá khóa và 03 đầu vạm; 01 điện thoại nhãn hiệu Realme Si màu xanh gắn sim số 0335.157.169 (thu giữ của Phạm Quang Q); 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L và 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh gắn sim số 0343.893.086 (thu giữ của Phạm Văn L).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 124 ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29G1 - 972.69 trị giá 15.000.000 đồng.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29X1 - 814.79 trị giá 13.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Quang Q và Phạm Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhajantooij của Q và L phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS 29X1-814.79 bị trộm cắp không thu giữ được, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Xuân V (SN 1974; HKTT: Phụng Châu, Chương Mỹ, Hà Nội). Ông V giao xe cho con đẻ là anh Nguyễn Xuân X sử dụng để đi học. Anh X yêu cầu bồi thường 13.000.000 đồng.

Đối với người đàn ông mu axe nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29X1-814.79, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng, BKS 29G1-972.69, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển địa ốc Hoàng Gia, công ty giao cho anh Vũ Ngọc Y sử dụng với mục đích công việc. Ngày 24/5/2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe máy trên cho anh Vũ Ngọc Y. Anh Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, không biển kiểm soát (số khung RLCS5C640BY534204, số máy: 5C64-534209). Quá trình điều tra xác định xe có số khung và số máy là số nguyên thủy, không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nhưng kết quả xác minh, tra cứu xe không xác định được chủ sở hữu. Phạm Quang Q khai xe là do Q mua của một người không quen biết với giá 3.000.000 đồng, khi mua không có giấy tờ xe và biển kiểm soát.

Đối với hành vi mua và sử dụng ma Yy của Phạm Văn L, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải xác định vị trí mua ma Yy, rà soát camera để xác định đối tượng nhưng do L không nhớ và không xác định được người đã bán ma Yy cho mình và do

không thu giữ được ma Yy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKSNTL ngày 20/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Phạm Quang Q, Phạm Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quang Q từ 18 đến 21 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 16 đến 19 tháng tù.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tay công hình chữ L và 03 đầu văm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đen trắng, không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện tại có số khung: RLCS5C640BY534204; số máy: 5C64534209.

+ Trả lại bị cáo Phạm Văn L 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L và 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, gắn 01 sim điện thoại; Trả lại bị cáo Q 01 điện thoại di động Realme Si màu xanh, số Imel 1: 862386040720690; số Imel 2: 862386040720682, gắn 01 sim điện thoại bị vỡ màn hình.

Về dân sự: Buộc bị cáo Phạm Quang Q, Phạm Văn L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Xuân X số tiền 13.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày quan điểm nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Trong 02 ngày 21/3/2022 và 26/3/2022, Phạm Quang Q và Phạm Văn L đã cùng nhau thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng trưa ngày 21/3/2022, tại khu vực trước cửa Trung tâm thương mại Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Phạm Quang Q và Phạm Văn L đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 29X1- 814.79 trị giá 13.000.000 đồng của anh Nguyễn Xuân X. Vật chứng không thu giữ được. Anh Nguyễn Xuân X yêu cầu bồi thường 13.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 26/3/2022, tại khu vực trước cửa Trung tâm thương mại Vinhomes Smart city, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Phạm Quang Q và Phạm Văn L đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, trị giá 15.000.000 đồng của anh Vũ Ngọc Y. Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trao trả cho anh Vũ Ngọc Y. Anh Y không yêu cầu bồi thường về dân sự.

[3] Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo thấy:

Đây là vụ án đồng phạm, phân tích vai trò từng bị cáo: Bị cáo Q là kẻ chủ mưu, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội (Xe máy, Tay Công, Đầu Vam). Bị cáo L là kẻ giúp sức tích cực. Vì vậy xác định vai trò của bị cáo Q cao hơn bị cáo L.

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên các bị cáo Phạm Quang Q và Phạm Văn L đã thống nhất, bàn bạc với nhau đi trộm cắp tài sản mục đích lấy tiền chia nhau tiêu sài. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo dư luận xấu trong khu vực. Các bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo có nhân thân xấu, Bị cáo Q bị xử phạt về các hành vi Cướp giật tài sản, Cướp tài sản, Bị cáo L bị xử phạt về hành vi Mua bán trái phép chất ma Yy, đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo có X độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, gia đình bị cáo L là hộ cận nghèo nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tay công hình chữ L và 03 đầu văm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, gắn 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động Realme Si màu xanh, số Imel 1: 862386040720690; số Imel 2: 862386040720682, gắn 01 sim điện thoại bị vỡ màn hình; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đen trắng, không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện tại có số khung: RLCS5C640BY534204; số máy: 5C64534209.

+ Trả lại bị cáo Phạm Văn L 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L.

[7] Về dân sự: Anh Vũ Ngọc Y đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Buộc Phạm Quang Q và Phạm Văn L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Xuân X số tiền 13.000.000 đồng. Cụ thể mỗi bị cáo bồi thường cho anh X 6.500.000 đồng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Quang Q, Phạm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Q 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2022.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2022.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 587, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Phạm Quang Q và Phạm Văn L phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Xuân X số tiền 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*). Phần của mỗi bị cáo phải bồi thường là 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tay cộng hình chữ L và 03 đầu văm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, gắn 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động Realme Si màu xanh, số Imel 1: 862386040720690; số Imel 2: 862386040720682, gắn 01 sim điện thoại bị vỡ màn

hình; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đen trắng, không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện tại có số khung: RLCS5C640BY534204; số máy: 5C64534209.

+ Trả lại bị cáo Phạm Văn L 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L.

Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 167 ngày 22/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Mỗi bị cáo phải chịu 325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Bị hại anh Nguyễn Xuân X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có *QLNVLQ*;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước- Chi nhánh số 4.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Hương

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tay còng hình chữ L và 03 đầu văm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu xanh, gắn 01 sim điện thoại; 01 điện thoại di động Realme Si màu xanh, số Imel 1: 862386040720690; số Imel 2: 862386040720682, gắn 01 sim điện thoại bị vỡ màn

hình; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đen trắng, không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện tại có số khung: RLCS5C640BY534204; số máy: 5C64534209.

+ Trả lại bị cáo Phạm Văn L 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn L.

Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 167 ngày 22/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Mỗi bị cáo phải chịu 325.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

